Nhà ở của Nhật Bản được chia làm 3 loại khác nhau: Nhà sở hưũ, nhà công ích và nhà thuê của người dân. Ở đây chúng tôi giải thích về đặc trưng của từng loại nhà, chiều rộng, sự bố trí trong nhà, địa thế của nhà và tổ chức dân khu phố .v.v…

1 Nhà ở

1-1 Về nhà ở cuả Nhật Bản:

(1) Nhà sở hữu:

Nhà có quyền sở hưũ thì được gọi là nhà sở hưũ. Có các loại hình như là nhà riêng, nhà chung cư …, và để sở hữu nhà thì thư ờng phát sinh thêm nhiều giấy cam kết và các thủ tục liên quan đến việc mua bán. Muốn biết thêm chi tiết thì vào xem phần "2.Nhà sở hữu".

(2) Nhà công ích :

Nhà công ích là nhà mà các cơ quan hành chính khu vực như tỉnh, thành phố, phường xã và các xí nghiệp công cộng cung cấp với mức giá rẻ cho những người dân đang gặp khó khăn về việc mua nhà. Có các loại nhà như là nhà kinh doanh của tỉnh, nhà kinh doanh của thành phố, phường xã và nhà cho thuê UR. Vì tư cách của người nhập cư đã được qui định sẵn nên chỉ có những người nào đủ tư cách mới được nhập cư. Muốn biết thêm chi tiết thì vào xem phần 3. Nhà công ích.

(3) Nhà thuê tư nhân:

Nhà thuê tư nhân là nhà, căn hộ hoặc chung cư mà để vào ở là phải trả tiền thuê nhà cho người chủ. Tiền thuê nhà phải trả trước mỗi tháng (cầm tiền đến và trả). Cũng có những trường hợp là ngoài tiền nhà còn cần phải đóng thêm tiền quản lý, tiền công ích .v.v… trường hợp như vậy thì phải đóng chung với tiền nhà. Bạn muốn biết thêm chi tiết thì vào xem phần 4. Nhà thuê tư nhân.

(4) Về chiều rộng và cách bài trí trong nhà:

Chiều rộng của nhà được tính bằng diện tích sử dụng (mét vuông) bao gồm các phòng, toilet, phòng tắm và nhà ăn. Chiều rộng của nhà được tính bằng số chiếu trải dưới nền và gọi 1 tấm chiếu là 1 chiếu. 1 chiếu cơ bản là 180cm x 90cm, khoảng 1,6 mét vuông, nhưng cũng có nh ững cỡ vào khoảng 170cm x 85cm hoặc là 176cm x 88cm. Hơn nữa, phòng và số phòng thì được biểu thị bằng số và chữ cái alphabet. Có các kiểu phòng là phòng có nền chiếu tức phòng theo kiểu Nhật Bản, phòng có nền là phảng tức phòng theo kiểu phương Tây.

[Ví dụ]

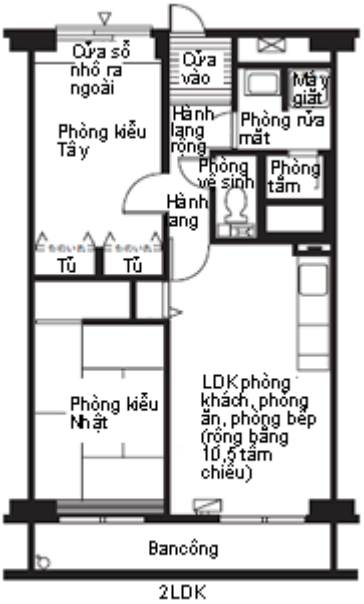

※Sơ đồ bài trí này là một ví dụ.

2LDK　có 2 phòng độc lập và phòng khách, nhà ăn kiêm nhà bếp.

2…　　số phòng

L…　　phòng khách（Living Room）

D…　　phòng ăn（Dining Room）

LDK… là một phòng sử dụng cho cả phòng khách, phòng bếp và nhà ăn.

DK…　là một phòng sử dụng cho cả nhà bếp và nhà ăn.

(5) Cách kí hiệu cho tầng lầu và tầng hầm:

Ở Nhật Bản, người ta biểu thị tầng 1 là kí hiệu 1F, tầng hầm là B1.

1F…5F là biểu thị từ tầng 1 đến tầng 5.

B2… là biểu thị cho tầng hầm 2.

(6) Hội dân khu phố và tổ chức tự quản

Ở Nhật Bản, ngay cả khi ở trong thành phố, phường xã, khu vực nói chung thì cũng có những tổ chức do dân lập ra tức là “hội dân khu phố”, “tổ chức tự quản”. Hôi dân khu phố và tổ chức tự quản này thường thông qua bảng thông tin (tức là bảng liên lạc thông báo cho những hộ gia đình xung quanh biết về những thông báo của phòng hành chính khu vực hay văn phòng vệ sinh sức khỏe .v.v…) và tiến hành những hoạt động giao lưu, lễ hội văn hóa cho dân và đồng thời huấn luyện phòng chống tội phạm, phòng cháy chữa cháy .v.v… những hoạt động này thường được tiến hành bởi tiền đóng góp của người dân, và ngay cả người nước ngoài nếu cư trú trong khu vực thì cũng có thể tham gia. Nếu muốn biết thêm chi tiết thì hỏi những người hàng xóm.